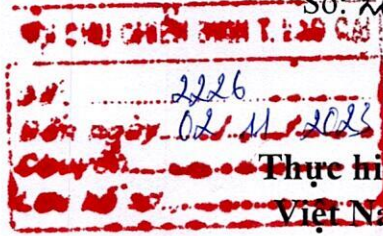


Số: 20 /HD-CCB-BPL

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2023



HƯỚNG DẪN

Thực hiện Quy chế Phối hợp giữa Bộ Quốc phòng và Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tư vấn pháp lý và xây dựng pháp luật về quân sự, quốc phòng

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, Bộ Quốc phòng và Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã ban hành Quy chế số 2767/QC-BQP-HCCBVN về việc phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn pháp lý và xây dựng pháp luật về quân sự, quốc phòng (Viết tắt là Quy chế 2767). Quy chế 2767 có ý nghĩa rất quan trọng, là cơ sở cho việc xác định nguyên tắc, mục đích, phương thức, nội dung, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng và Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở, tư vấn pháp lý cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của hai bên và công tác xây dựng pháp luật về lĩnh vực quân sự, quốc phòng.

Để triển khai thực hiện Quy chế 2767 đảm bảo chặt chẽ, thống nhất trong hệ thống tổ chức Hội, Thường trực Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam hướng dẫn một số nội dung sau:

1. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở

1.1. Hàng năm, trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, tổ chức biên chế và khả năng hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương và kế hoạch của cơ quan nghiệp vụ cấp trên; Hội Cựu chiến binh các cấp phối hợp chặt chẽ với cơ quan quân sự địa phương và các cơ quan, đơn vị quân đội cùng cấp đóng quân trên địa bàn, các cơ quan hữu quan (Viết tắt là các cơ quan, đơn vị có liên quan) để xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở theo các nội dung được quy định tại Điều 6 Quy chế 2767 trong kế hoạch công tác năm để trình phê duyệt theo quy định.

1.2. Nghiên cứu, trao đổi với cơ quan quân sự địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan để lựa chọn phương thức phối hợp theo quy định tại Điều 4 Quy chế 2767 cho phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tình hình nhiệm vụ của địa phương, của cơ quan, đơn vị mình và lập kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện.

1.3. Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quân sự địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan liên hệ phỏng vấn, ghi hình, khai thác tư liệu, tài liệu, xây dựng hoặc triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

1.4. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quân sự địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tích cực, chủ động phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm lĩnh vực quân sự, quốc phòng. Kịp thời thông tin, báo cáo về Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam để trao đổi với Bộ Quốc phòng định hướng dư luận, bác bỏ, cải chính những thông tin sai lệch, không phù hợp với quan điểm của Đảng, Nhà nước, Quân đội và nhiệm vụ của Bộ Quốc phòng.

1.5. Thường xuyên tổng hợp, cung cấp, trao đổi thông tin với cơ quan quân sự địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan để truyền thông, đưa tin phản ánh kết quả hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật theo các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch được phê duyệt của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng và Hội Cựu chiến binh Việt Nam; đồng thời báo cáo lên cơ quan cấp trên trực tiếp theo quy định.

1.6. Đề nghị cơ quan quân sự địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất và nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để Hội Cựu chiến binh địa phương thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở; phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi xâm phạm lĩnh vực quân sự, quốc phòng.

2. Phối hợp thực hiện công tác tư vấn pháp lý

2.1. Để thực hiện tư vấn pháp lý cho các đối tượng được tư vấn trên các lĩnh vực pháp luật theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Quy chế 2767, Hội Cựu chiến binh các cấp cần nghiên cứu, thành lập Tổ Tư vấn pháp luật

bao gồm một số hội viên Hội Cựu chiến binh hoặc cộng tác viên có uy tín, năng lực và kinh nghiệm về công tác tư vấn pháp lý trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị - xã hội, dân sự, lao động, việc làm, hôn nhân và gia đình.

2.2. Khi nhận được đề nghị của cơ quan, đơn vị hoặc đề nghị trực tiếp của đối tượng được tư vấn pháp lý bằng văn bản, lãnh đạo Hội Cựu chiến binh chủ trì tiến hành thụ lý và phân công hội viên Hội Cựu chiến binh hoặc cộng tác viên trong Tổ Tư vấn nghiên cứu, chuẩn bị nội dung và tiến hành tư vấn pháp lý cho đối tượng được tư vấn bằng các phương pháp quy định tại khoản 2 Điều 10 Quy chế 2767 ở địa điểm được đề nghị (trụ sở Hội Cựu chiến binh hoặc trụ sở cơ quan, đơn vị nơi đối tượng được tư vấn pháp lý làm việc, học tập, công tác và lao động sản xuất hoặc địa điểm phù hợp khác).

2.3. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, phức tạp thì lãnh đạo Hội Cựu chiến binh chủ trì báo cáo bằng văn bản lên lãnh đạo Hội Cựu chiến binh cấp trên trực tiếp cử cán bộ, hội viên, cộng tác viên có đủ khả năng nghiên cứu hỗ trợ hoặc phối hợp với Hội Cựu chiến binh chủ trì tư vấn cho đối tượng được tư vấn theo Quy chế 2767 và Hướng dẫn này.

2.4. Cán bộ, hội viên Hội Cựu chiến binh hoặc Tổ Tư vấn, cộng tác viên thực hiện tư vấn pháp lý tự nguyện theo phân công của lãnh đạo Hội Cựu chiến binh chủ trì trên cơ sở đề nghị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Quân đội hoặc theo đề nghị của đối tượng được tư vấn pháp lý; chịu trách nhiệm trước pháp luật và lãnh đạo Hội Cựu chiến binh cấp mình về nội dung tư vấn pháp lý; không nhận thù lao của đối tượng được tư vấn dưới bất kỳ hình thức nào.

2.5. Lãnh đạo Hội Cựu chiến binh chủ trì chịu trách nhiệm về nội dung và công tác bảo đảm theo quy định từ nguồn kinh phí hoạt động nghiệp vụ của đơn vị để cán bộ, hội viên Hội Cựu chiến binh hoặc Tổ Tư vấn, cộng tác viên chuẩn bị nội dung và thực hiện các hình thức, phương pháp tư vấn pháp lý cho các đối tượng được tư vấn.

3. Phối hợp trong công tác xây dựng pháp luật, giám sát, phản biện xã hội các chính sách pháp luật về lĩnh vực quân sự, quốc phòng

3.1. Khi Bộ Quốc phòng có đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết hoặc các văn bản quy phạm pháp luật khác về quân sự, quốc phòng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội Cựu chiến binh Việt Nam gửi tham khảo ý kiến của Hội Cựu chiến binh Việt Nam thì tùy từng trường

hợp, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam có thể triển khai lấy ý kiến của Hội Cựu chiến binh các cấp và tổng hợp ý kiến tham gia bằng văn bản gửi đến Bộ Quốc phòng.

Theo đề nghị của Bộ Quốc phòng, Hội Cựu chiến binh Việt Nam cử đại diện tham gia hội nghị, hội thảo do Bộ Quốc phòng tổ chức để trao đổi về đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết hoặc tham gia Ban Soạn thảo, Tổ biên tập dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết, các văn bản quy phạm pháp luật khác về lĩnh vực quân sự, quốc phòng.

3.2. Trong quá trình xây dựng, thảo luận, thông qua các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết về quân sự, quốc phòng hoặc liên quan, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Bộ Quốc phòng thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan cho nhau để tham gia góp ý, bổ sung, truyền thông chính sách hoặc phản biện xã hội đối với các luận điệu sai trái, xuyên tạc chính sách quốc phòng của Việt Nam.

3.3. Các cấp hội chủ động đề xuất việc tham gia ý kiến thông qua các hội nghị lấy ý kiến, hội nghị phản biện xã hội,... đồng thời thực hiện theo chỉ đạo của Thường trực Trung ương Hội về công tác phản biện xã hội đối với các dự án luật, pháp lệnh, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quân sự, quốc phòng và Hội Cựu chiến binh.

3.4. Hàng năm, căn cứ tình hình cụ thể, Ban Pháp luật Hội Cựu chiến binh Việt Nam trao đổi với Vụ Pháp chế Bộ Quốc phòng rút kinh nghiệm việc phối hợp trong công tác xây dựng pháp luật, giám sát, phản biện xã hội các chính sách pháp luật về lĩnh vực quân sự, quốc phòng.

4. Công tác tổng hợp, báo cáo kết quả và thông tin tuyên truyền các hoạt động phối hợp

4.1. Hội Cựu chiến binh các cấp tổng hợp báo cáo kết quả các hoạt động phối hợp theo Quy chế 2767 về Hội Cựu chiến binh cấp trên trực tiếp; Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh tổng hợp, báo cáo về Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam (qua Ban Pháp luật) theo Hướng dẫn công tác pháp luật hằng năm.

4.2. Hội Cựu chiến binh các cấp tích cực, chủ động viết tin, bài phản ánh kết quả công tác phối hợp trên Báo Quân đội nhân dân, Báo Cựu chiến binh Việt Nam, Thông tin Cựu chiến binh và Trang tin điện tử Hội Cựu chiến binh Việt Nam; phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong thực hiện các nội dung của Quy chế 2767.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị Hội Cựu chiến binh các cấp tổng hợp, phản ánh về Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam (qua Ban Pháp luật) để nghiên cứu, đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung. /

Nơi nhận:

- Chủ tịch Hội CCBVN (để báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch Hội CCBVN (để chỉ đạo);
- Lãnh đạo Bộ Quốc phòng (để phối hợp chỉ đạo);
- Vụ Pháp chế Bộ Quốc phòng (để phối hợp);
- Hội CCB các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Hội CCB Khối 487 trực thuộc;
- Các đơn vị thuộc Trung ương Hội;
- Lưu: VT, Ban PL; Kh132.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Khuất Việt Dũng

